

Số: 64 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Tên Công ty niêm yết: **Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển**

Địa chỉ trụ sở chính: Đường Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

Số điện thoại: 0243.6884489/6885174 - Số fax: 0243.6884277

Website: vandienfmp.vn - Email: vandienfmp@gmail.com

Vốn điều lệ: 376.653.480.000 đ

Mã chứng khoán: VAF

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|-----------|--|
| 1 | 01/NQ-ĐHĐCĐ | 23/4/2019 | 1- Thông qua các Báo cáo: Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát. 2- Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018. 3- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và chi trả cổ tức năm 2019. 4- Phê duyệt danh sách các Đơn vị kiểm toán độc lập để lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2019 và Báo cáo tài chính năm 2019. 5- Thông qua nội dung chi trả tiền thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2018 và kế hoạch năm 2019. 6- Bổ sung thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty. 7- Miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với bà Cán Thị Thu Hà, bà Nguyễn Thị Mai, bà Nguyễn Thu Hằng. 8- Bầu ông Văn Hồng Sơn, bà Nguyễn Thị Xuân Quyên, bà Nguyễn Thị Kim Yên giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2015-2020. 9- Miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Ban kiểm soát Công ty đối với bà Nguyễn Hồng Hải, ông Hồ Sỹ Tiến. |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | | | 10- Bầu bà Cán Thị Thu Hà, bà Phạm Thị Quý giữ chức vụ Kiểm soát viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2015-2020. |
|--|--|--|---|

II- Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | Ngày thôi không tham gia HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------|-----------------|---------------------------------|-------------------------------|--------------------------|-------------------|---------------------------------------|
| 1 | Ông Khúc Ngọc Giảng | Chủ tịch HĐQT | 26/4/2018 | | 7/7 | 100% | |
| 2 | Ông Nguyễn Ngọc Thạch | Thành viên HĐQT | 29/12/2009 | | 7/7 | 100% | |
| 3 | Bà Nguyễn Thị Xuân Quyên | Thành viên HĐQT | 23/4/2019 | | 1/7 | 15% | Là thành viên HĐQT từ 23/4/2019 |
| 4 | Ông Văn Hồng Sơn | Thành viên HĐQT | 23/4/2019 | | 1/7 | 15% | |
| 5 | Bà Nguyễn Thị Kim Yến | Thành viên HĐQT | 23/4/2019 | | 1/7 | 15% | |
| 6 | Nguyễn Thu Hằng | Thành viên HĐQT | 11/4/2014 | 23/4/2019 | 6/7 | 85% | Không là thành viên HĐQT từ 23/4/2019 |
| 7 | Nguyễn Thị Mai | Thành viên HĐQT | 26/4/2018 | 23/4/2019 | 6/7 | 85% | Không là thành viên HĐQT từ 23/4/2019 |

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành:

Được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

Trong 6 tháng đầu năm 2019; ngành sản xuất, kinh doanh phân bón trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn do các chi phí đầu vào (giá than, giá điện...) tăng, nguồn cung phân bón tăng, sự cạnh tranh trên thị trường phân bón ngày càng gay gắt, giá nông sản giảm, tình trạng phân bón giả, kém chất lượng vẫn chưa được xử lý triệt để.... Để nâng cao hiệu lực của hoạt động quản trị công ty và hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao; Hội đồng quản trị đã nêu cao quyết tâm, đoàn kết nhất trí, thực hiện các biện pháp chính như sau:

- Trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019 về kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty;
- Kiện toàn về tổ chức, nhân sự phụ trách các Phòng nghiệp vụ, Phân xưởng sản xuất;
- Rà soát sửa đổi, bổ sung một số Quy chế quản trị nội bộ của Công ty;
- Tập trung chỉ đạo, giám sát các mặt hoạt động của Công ty: Tài chính, sản xuất, thị trường-tiêu thụ, đầu tư xây dựng;
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; trong việc điều hành các hoạt động hàng ngày của Công ty. Xem xét, giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành;
- Tập trung giải quyết các vấn đề liên quan đến các dự án đầu tư xây dựng: Dự án đầu tư xây dựng công trình nhà máy phân bón NPK Thái Bình; dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn, Thanh Hóa;
- Thực hiện quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo chỉ đạo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh;
- Trong năm 2017 và đầu năm 2018, có một số đơn thư tố cáo của cổ đông gửi một số cơ quan quản lý nhà nước, báo chí, cổ đông lớn, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty về sai phạm

của ông Hoàng Văn Tại - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong quá trình quản lý, điều hành Công ty. Thanh tra Bộ Công thương đã làm việc tại Công ty để xác minh nội dung đơn thư tố cáo (theo Quyết định số 717/QĐ-BCT ngày 06/3/2018 và 4509/BCT-TTB ngày 07/6/2018 của Bộ Công thương). Bộ Công thương đã công bố kết luận nội dung tố cáo tại văn bản số 8990/KL-BCT ngày 06/11/2018. Hội đồng quản trị đã và đang triển khai thực hiện kết luận của Bộ Công Thương.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

4. Các Nghị quyết/Quyết định/Thông báo của Hội đồng quản trị:

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định/Thông báo | Ngày | Nội dung |
|-----|---|------------|--|
| 1 | 02/NQ-HĐQT | 10/01/2019 | <p>1- Ban hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019.</p> <p>2- Về việc nghỉ hưu của ông Hoàng Văn Tại: Việc xem xét, giải quyết nghỉ hưu cho ông Hoàng Văn Tại thuộc thẩm quyền của Tổng giám đốc. Tổng giám đốc xem xét giải quyết đơn xin nghỉ hưu của ông Hoàng Văn Tại theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> <p>3- Thông qua Quy chế Tổ chức điều hành của Công ty.</p> <p>4- Thông qua Kế hoạch thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2016-2021.</p> <p>5- Thông qua Kế hoạch triển khai thực hiện kết luận nội dung tố cáo theo văn bản số 8990/KL-BCT ngày 06/11/2018 của Bộ Công Thương.</p> <p>6- Công ty ký kết các hợp đồng với Công ty TNHH Hoàng Ngân (người có liên quan của ông Nguyễn Ngọc Thạch-Thành viên Hội đồng quản trị Công ty).</p> <p>7- Việc quyết toán chi phí hoạt động của Ban quản lý dự án năm 2018 (Dự án đầu tư xây dựng “Nhà máy sản xuất Phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn, Thanh Hóa”) thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của Công ty.</p> <p>8- Giao Tổng giám đốc hoàn thiện Kế hoạch đầu tư thị trường năm 2019, Quy chế tổ chức xét duyệt, công nhận thù lao sáng kiến, giải pháp hữu ích vào sản xuất kinh doanh và thù lao chi trả cho tác giả; báo cáo Hội đồng quản trị.</p> |
| 2 | 03/QĐ-HĐQT | 10/01/2019 | Ban hành Quy chế Tổ chức Điều hành của Công ty. |
| 3 | 04/QĐ-HĐQT | 10/01/2019 | Ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận nội dung tố cáo theo Kết luận số 8990/KL-BCT ngày 06/11/2018 của Bộ Công Thương. |
| 4 | 05/QĐ-HĐQT | 10/01/2019 | Ban hành Kế hoạch thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2016-2021. |
| 5 | 07/QĐ-HĐQT | 14/01/2019 | <p>Cơ cấu lại 02 (hai) Phòng (Phòng Tổ chức Hành chính và Phòng Kinh tế) của Công ty thành 03 (ba) Phòng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng Tổ chức Nhân sự; - Phòng Kế hoạch Thị trường; - Phòng Vật tư Tổng hợp. |
| 6 | 10/NQ-HĐQT | 29/01/2019 | 1- Thông qua Kế hoạch phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019. |

| | | | |
|----|------------|------------|---|
| | | | <p>2- Thông qua việc bổ sung Danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2016-2021.</p> <p>3- Thông qua Quy chế quản lý tiền lương và phân phối thu nhập của Công ty.</p> <p>4- Thông qua mức lương cơ sở năm 2019 của Công ty.</p> <p>5- Yêu cầu Tổng giám đốc căn cứ các tồn tại, hạn chế liên quan đến hợp đồng thuê đất số 05/HĐTĐ-HUD4 ngày 31/5/2013 đã được Thanh tra Bộ Công Thương chỉ ra trong Kết luận nội dung tố cáo, tiếp tục thực hiện việc kiểm điểm trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc liên quan đến chậm tiến độ Dự án đầu tư xây dựng “Nhà máy sản xuất Phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điển tại Bim Sơn, Thanh Hóa”, báo cáo Hội đồng quản trị.</p> <p>6- Giao Tổng giám đốc tổ chức rà soát và thực hiện các thủ tục trình Hội đồng quản trị về việc bổ nhiệm/không bổ nhiệm lại đối với một số cán bộ quản lý của Công ty sắp hết thời hạn bổ nhiệm.</p> <p>7- Chấp thuận mức chi phí đầu tư thị trường năm 2019 không quá 16 tỷ đồng. Giao Tổng giám đốc tự xây dựng, phê duyệt và chủ động thực hiện kế hoạch đầu tư thị trường năm 2019 đảm bảo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, phấn đấu sản lượng tiêu thụ tăng 5% so với năm 2018.</p> |
| 7 | 11/QĐ-HĐQT | 29/01/2019 | Bổ sung danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty giai đoạn 2016-2021. |
| 8 | 15/NQ-HĐQT | 01/3/2019 | <p>1- Tiếp nhận và thực hiện quy trình giải quyết đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động của Bà Nguyễn Thị Hiền theo quy định của Công ty và quy định pháp luật khác có liên quan.</p> <p>2- Giao bà Nguyễn Thị Sen - Phó Phòng Tài chính kế toán đảm nhận chức vụ Phụ trách Kế toán Công ty cho đến khi có Quyết định mới thay thế.</p> |
| 9 | 16/QĐ-HĐQT | 01/3/2019 | Giao bà Nguyễn Thị Sen - Phó Phòng tài chính Kế toán đảm nhận chức vụ Phụ trách Kế toán Công ty cho đến khi có Quyết định mới thay thế. |
| 10 | 18/NQ-HĐQT | 18/3/2019 | <p>1- Triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019.</p> <p>2- Giao Tổng giám đốc chuẩn bị tài liệu phục vụ Đại hội, trình Hội đồng quản trị.</p> <p>3- Phê duyệt tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của Công ty.</p> <p>4- Phê duyệt hệ số công việc đối với cán bộ Phụ trách Kế toán Công ty.</p> |
| 11 | 19/TB-HĐQT | 18/3/2019 | Thông báo tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019. |
| 12 | 20/QĐ-HĐQT | 18/3/2019 | Phê duyệt hệ số công việc đối với cán bộ Phụ trách Kế toán Công ty. |
| 13 | 21/QĐ-HĐQT | 18/3/2019 | Phê duyệt tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của Công ty. |
| 14 | 23/NQ-HĐQT | 29/5/2019 | 1- Giao Tổng giám đốc làm việc với Công ty cổ phần Thiết kế Công nghiệp Hóa chất (nhà thầu tư vấn thiết kế CECO) về tính khả thi của phương án thiết kế “sử dụng khí thải lò cao để sấy bán thành phẩm”; báo cáo Hội đồng quản trị tổng thể về đề tài “Sử dụng khí thải lò cao để sấy bán thành phẩm” làm cơ sở tổ chức |

| | | | |
|----|------------|-----------|--|
| | | | <p>nghiệm thu, đánh giá đề tài.</p> <p>2- Phê duyệt Quyết toán dự án dừng thực hiện vĩnh viễn “Dự án đầu tư xây dựng công trình nhà máy phân bón NPK Thái Bình”. Giao Tổng giám đốc triển khai các bước tiếp theo theo quy định của pháp luật và của Công ty.</p> <p>3- Thông qua công tác nhân sự của Công ty.</p> <p>4- Bổ sung thông tin (tên Công ty bằng tiếng Anh) trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty.</p> <p>5- Kiểm điểm trách nhiệm tập thể cá nhân theo Kết luận nội dung tố cáo số 8990/KL-BCT ngày 06/11/2018 của Bộ Công Thương.</p> <p>6- Giao Tổng giám đốc khẩn trương làm việc với các cơ quan có thẩm quyền của UBND tỉnh Thanh Hóa về trình tự, thủ tục để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho dự án đầu tư xây dựng “Nhà máy sản xuất phân lân nung chảy và phân bón NPK Văn Điền tại Bím Sơn, Thanh Hóa”, báo cáo Hội đồng quản trị kết quả thực hiện.</p> |
| 15 | 24/QĐ-HĐQT | 29/3/2019 | Phê duyệt Quyết toán dự án dừng thực hiện vĩnh viễn “Dự án đầu tư xây dựng công trình nhà máy phân bón NPK Thái Bình”. |
| 16 | 25/QĐ-HĐQT | 29/3/2019 | Bổ sung thông tin (tên Công ty bằng tiếng Anh) trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty. |
| 17 | 26/QĐ-HĐQT | 29/3/2019 | <ul style="list-style-type: none"> - Không thực hiện quy trình bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với bà Nguyễn Thị Hiền. Giao Tổng giám đốc theo thẩm quyền giải quyết đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động của bà Nguyễn Thị Hiền theo quy định của Công ty và Pháp luật; - Chưa triển khai thực hiện quy trình bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với ông Chu Văn Thước và ông Phạm Quang Trung; - Giao nhiệm vụ cho ông Chu Văn Thước và ông Phạm Quang Trung tiếp tục thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Phó Tổng giám đốc Công ty cho đến khi có quyết định mới. |
| 18 | 27/QĐ-HĐQT | 29/3/2019 | Thành lập Hội đồng kỷ luật để xem xét, kiến nghị hình thức kiểm điểm, kỷ luật đối với một số cán bộ của Công ty theo Kết luận nội dung tố cáo số 8990/KL-BCT ngày 06/11/2018 của Bộ Công Thương. |
| 19 | 30/NQ-HĐQT | 09/4/2019 | <ul style="list-style-type: none"> 1- Thông qua nội dung tài liệu để phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019. 2- Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019. 3- Giao Tổng giám đốc tiếp tục chuẩn bị các tài liệu có liên quan, trình Hội đồng quản trị thông qua để phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019. |
| 20 | 33/QĐ-HĐQT | 09/4/2019 | Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019. |
| 21 | 34/TB-HĐQT | 09/4/2019 | Giấy mời cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019. |
| 22 | 36/NQ-HĐQT | 16/4/2019 | <ul style="list-style-type: none"> 1- Tiếp nhận đơn xin từ nhiệm chức vụ Trưởng Ban kiểm soát-Kiểm soát viên Công ty của bà Nguyễn Hồng Hải để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019. 2- Thông qua nội dung các tài liệu để phục vụ Đại hội đồng cổ |

| | | | |
|----|------------|-----------|--|
| | | | <p>đồng thường niên Công ty năm 2019.</p> <p>3- Thông qua hình thức kiểm điểm, kỷ luật đối với các cá nhân theo Kết luận nội dung tố cáo số 8990/KL-BCT ngày 06/11/2018 của Bộ Công Thương.</p> |
| 23 | 40/QĐ-HĐQT | 16/4/2019 | Quyết định kỷ luật đối với ông Hoàng Văn Tại-nguyên thành viên Hội đồng quản trị, nguyên Tổng giám đốc Công ty. |
| 24 | 41/QĐ-HĐQT | 16/4/2019 | Quyết định kỷ luật đối với bà Nguyễn Thị Hiền-nguyên Kế toán trưởng Công ty. |
| 25 | 42/TB-HĐQT | 16/4/2019 | Thông báo kết luận của Hội đồng quản trị Công ty về kiểm điểm cán bộ theo Kết luận nội dung tố cáo số 8990/KL-BCT ngày 06/11/2018 của Bộ Công Thương. |
| 26 | 43/TB-HĐQT | 16/4/2019 | Thông báo kết luận của Hội đồng quản trị về việc giao Tổng giám đốc khẩn trương hoàn thiện các Quy chế (Quy chế tổ chức xét duyệt, công nhận, thù lao sáng kiến; áp dụng giải pháp hữu ích vào sản xuất kinh doanh và thù lao chi trả cho tác giả. Quy chế quản lý công tác sửa chữa lớn tài sản cố định); trình Hội đồng quản trị. |
| 27 | 44/QĐ-HĐQT | 16/4/2019 | Quyết định thanh lý tài sản cố định của Công ty. |
| 28 | 47/NQ-HĐQT | 24/5/2019 | <p>1- Thống nhất Phương án xử lý các tài sản gắn liền trên đất thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình nhà máy NPK Thái Bình theo Tờ trình của Tổng giám đốc.</p> <p>2- Thống nhất phương án thưởng cho cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2018 theo Tờ trình của Tổng giám đốc.</p> |
| 29 | 49/QĐ-HĐQT | 27/5/2019 | Phê duyệt mức tiền lương và hệ số công việc đối với Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tại Công ty. |
| 30 | 51/NQ-HĐQT | 04/6/2019 | Thông qua Phương án xử lý hợp đồng thuê lại đất số 05/HĐTD-HUD4 ngày 31/5/2013 giữa Công ty với Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD4 theo báo cáo của Tổng giám đốc. |
| 31 | 53/NQ-HĐQT | 19/6/2019 | <p>Thông qua Tờ trình của Tổng giám đốc về các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt dự toán gói thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và đơn vị đủ năng lực để xem xét chỉ định thầu gói thầu “Kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2019 và Báo cáo Tài chính năm 2019”; - Thống nhất phương án xử lý đối với phân kaly và phân đạm ure phát hiện thừa qua kiểm kê chưa được đưa vào giá trị cổ phần hóa Công ty. |
| 32 | 54/QĐ-HĐQT | 19/6/2019 | Quyết định Phê duyệt dự toán gói thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu và đơn vị đủ năng lực để xem xét chỉ định thầu gói thầu “Kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2019 và Báo cáo Tài chính năm 2019”. |
| 33 | 55/QĐ-HĐQT | 19/6/2019 | Quyết định về xử lý đối với phân kaly và phân đạm ure phát hiện thừa qua kiểm kê chưa được đưa vào giá trị cổ phần hóa Công ty. |
| 34 | 56/TB-HĐQT | 19/6/2019 | Giao Tổng giám đốc khẩn trương hoàn thiện các Quy chế (Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế tổ chức xét duyệt, công nhận, thù lao sáng kiến; áp dụng giải pháp hữu ích vào sản xuất kinh doanh và thù lao chi trả cho tác giả. Quy chế quản lý công tác sửa chữa lớn tài sản cố định), trình Hội đồng quản trị. |

| | | | |
|----|------------|-----------|---|
| 35 | 59/QĐ-HĐQT | 27/6/2019 | Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “Kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2019 và Báo cáo Tài chính năm 2019”. |
|----|------------|-----------|---|

III. Hoạt động của Ban kiểm soát trong 6 tháng đầu năm 2019:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Ngày thôi không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------|------------|--------------------------------|---------------------------------------|-------------------------|-------------------|--------------------------------------|
| 1 | Cần Thị Thu Hà | Trưởng ban | 23/4/2019 | | 1/3 | 33% | Tham gia BKS từ 23/4/2019 |
| 2 | Phạm Thị Quý | Thành viên | 23/4/2019 | | 1/3 | 33% | |
| 3 | Trần Quốc Cường | Thành viên | 10/4/2012 | | 3/3 | 100% | |
| 4 | Nguyễn Hồng Hải | Trưởng ban | 08/4/2015 | 23/4/2019 | 2/3 | 67% | Thôi không tham gia BKS từ 23/4/2019 |
| 5 | Hồ Sỹ Tiến | Thành viên | 29/12/2009 | 23/4/2019 | 2/3 | 67% | |

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát Công ty hiện nay gồm 03 thành viên (Có hai thành viên xin từ nhiệm và hai thành viên được bầu bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019). Trong 6 tháng đầu năm 2019, Ban kiểm soát đã tổ chức họp 03 lần để triển khai các công việc, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng thông qua hồ sơ, tài liệu. Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đưa ra góp ý về một số các Quy chế đang sửa đổi, bổ sung và ban hành mới. Cụ thể:

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Kiểm soát việc thực hiện Điều lệ, Quy chế và các quy định nội bộ của Công ty;
- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018;
- Kiểm tra công tác điều hành giá bán sản phẩm, công tác tiêu thụ, ký kết các hợp đồng bán sản phẩm, mua nguyên vật liệu đầu vào phục vụ sản xuất kinh doanh, quản lý công nợ, tiêu hao nguyên vật liệu...
- Kiểm tra việc thực hiện công bố thông tin.

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông:

3.1. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành:

Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các phiếu lấy ý kiến của Hội đồng quản trị và các cuộc họp sản xuất định kỳ hàng tháng. Căn cứ các báo cáo, tài liệu họp do Hội đồng quản trị cung cấp và kết quả kiểm tra, giám sát, đánh giá trực tiếp của Ban kiểm soát trong 6 tháng đầu năm 2019, Ban kiểm soát nhận thấy:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc các nội dung tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và ban hành các Nghị quyết, Quyết định tập trung chỉ đạo sản xuất kinh

doanh, đầu tư xây dựng theo đúng chức năng, quyền hạn của Hội đồng quản trị và phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty;

- Ban điều hành đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị Quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; xây dựng và sắp xếp kế hoạch sản xuất của Công ty hợp lý với mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất, kinh doanh;

- Công ty thực hiện lập và gửi Báo cáo tài chính định kỳ theo quy định của Nhà nước; chính sách kế toán áp dụng tại Công ty phù hợp với các quy định của chế độ kế toán doanh nghiệp, chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hiện hành của Nhà nước. Sổ sách kế toán, thống kê đầy đủ, rõ ràng, lưu trữ đúng quy định của chế độ kế toán thống kê. Công tác kiểm kê đầy đủ, đúng quy định. Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước;

- Các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Ban điều hành đều bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động. Các quyền lợi của người lao động như đảm bảo việc làm ổn định, chế độ lương, đóng bảo hiểm xã hội - y tế - thất nghiệp đều được thực thi đầy đủ theo quy định của pháp luật.

3.2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với cổ đông:

Những quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty được đảm bảo và tôn trọng; Các thông tin định kỳ và thông tin bất thường liên quan đến lợi ích cổ đông, tình hình quản trị Công ty, ... đã công bố theo quy định của Luật chứng khoán, Thông tư số 155/2015/TT-BTC ban hành ngày 06/10/2015 quy định về công bố thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, góp phần làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được minh bạch, lành mạnh;

- Đối với Hội đồng quản trị: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát đều nhận được thông báo mời họp. Đối với những vấn đề do phía Ban kiểm soát đề xuất, Hội đồng quản trị đều nghiêm túc thảo luận, trao đổi ý kiến, tiếp thu, giải đáp, tháo gỡ thắc mắc Ban kiểm soát đưa ra;

- Đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác: trước khi làm việc, Ban kiểm soát thường thông báo bằng văn bản hoặc làm việc đột xuất. khi có nhu cầu về cung cấp tài liệu, chứng từ và thông tin liên quan đến hoạt động Công ty, Ban kiểm soát được Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác đáp ứng nhanh chóng, giải đáp đầy đủ.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát đánh giá và đề xuất các Công ty Kiểm toán độc lập đáp ứng điều kiện quy định để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt.

IV. Đào tạo về quản trị Công ty: Không có

V. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người nội bộ, người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của Công ty: Tại Phụ lục kèm theo Báo cáo.

2- Giao dịch giữa Công ty với người nội bộ, người có liên quan, với cổ đông lớn của Công ty:

| STT | Tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với Công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp/nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính | Thời điểm giao dịch với Công ty | Nghị quyết của Hội đồng quản trị | Giao dịch với Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu đến 30/6/2019 |
|-----|-------------------------|--|--|---|---------------------------------|--|--|--|
| 1 | Công ty TNHH Hoàng Ngân | Cổ đông lớn của Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển; người có liên quan của Ông Nguyễn Ngọc Thạch-thành viên HĐQT Công ty CP Phân lân nung chảy Văn Điển (Ông Nguyễn Ngọc Thạch là Chủ tịch HĐQT-Tổng giám đốc Công ty TNHH Hoàng Ngân). | Số 2700271351 ngày 26/6/2014 tại Ninh Bình | Số 02, Vũ Duy Thanh, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình | Trong 6 tháng đầu năm 2019 | Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT ngày 10/01/2019 của Hội đồng quản trị | 1- Mua quặng sécpentin, đa sa thạch, xi măng. 2- Thuê dịch vụ vận chuyển hàng hóa. 3- Thuê dịch vụ thuê kho chứa hàng. | 8.415.597 cổ phần (22,34%) |

3- Giao dịch giữa người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4- Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1- Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị trong thời gian 03 năm trở lại đây (tính tại thời điểm báo cáo): Được nêu tại mục V.2 của Báo cáo.

4.2- Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không có.

4.3- Các giao dịch khác của Công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc: không có.

VI- Giao dịch của người nội bộ, người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

1- Danh sách người nội bộ và người có liên quan tại thời điểm 30/6/2019: Tại Phụ lục kèm theo Báo cáo.

2- Giao dịch của người nội bộ, người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

| STT | Tổ chức/cá nhân thực hiện giao dịch | Quan hệ với Công ty/người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|-------------------------------------|--|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | |
| 1 | Công ty TNHH Hoàng Ngân | Cổ đông lớn /Người có liên quan của Ông Nguyễn Ngọc Thạch-Thành viên Hội đồng quản trị | 7.323.097 | 19,44 | 8.415.597 | 22,34 | Mua |

VAF - DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2019

Kèm theo Báo cáo số 64 /BC-HĐQT ngày 29/7/2019

| Stt No. | Họ tên Name | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any) | Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any) | Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*) NSH No. | Ngày cấp date of issue | Nơi cấp place of issue | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13) Reasons | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**)) |
|---------|----------------------------|--|---|--|--|--|------------------------|---------------------------|---|--|--|--|--|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| TEXT | TEXT | 10 KÝ TỰ - TEXT | TEXT | TEXT | TEXT | Định dạng text và tiêu chí duyệt như đối với ID số cổ đông | DD/MM/YYYY | TEXT | TEXT | Số tự nhiên ngân cách hàng nghìn bằng dấu "." | ngăn cách phần thập phân bằng dấu "." và lấy 2 chữ số ở phần thập phân | DD/MM/YYYY | DD/MM/YYYY | TEXT | TEXT |
| 1 | Khúc Ngọc Giảng | | Chủ tịch HĐQT | | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | | | |
| 1,1 | Khúc Văn Giao | | | Bố | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | | | |
| 1,2 | Vũ Thị Miện | | | Mẹ | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | | | |
| 1,3 | Nguyễn Kim Oanh | | | Vợ | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | | | |
| 1,4 | Khúc Nguyễn Bình | | | Con | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | | | |
| 1,5 | Khúc Nguyễn Vũ | | | Con | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | | | |
| 1,6 | Khúc Thị Bích | | | Chị | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | | | |
| 1,7 | Khúc Thị Diên | | | Chị | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | | | |
| 1,8 | Tập đoàn Hóa chất Việt Nam | | Cổ đông lớn | Đại diện vốn của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (27,06% vốn điều lệ) | ĐKKD | 0100100061 | 29/08/2014 | Sở Kế hoạch đầu tư Hà Nội | 1A Tráng Tiên, Hoàn Kiếm, Hà Nội | 25,256,887 | 67.06 | 29/12/2009 | | | |
| 2 | Nguyễn Thị Xuân Quyên | | Thành viên Hội đồng quản trị | | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 2,1 | Phạm Thị Thiêm | | | Mẹ | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 2,2 | Dương Mạnh Tiến | | | chồng | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 2,3 | Dương Xuân Quỳnh Anh | | | Con | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 2,4 | Dương Huy Hoàng | | | Con | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 2,5 | Nguyễn Thị Xuân Thủy | | | Em | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 2,6 | Nguyễn Duy Đạt | | | Em | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 2,7 | Tập đoàn Hóa chất Việt Nam | | Cổ đông lớn | Đại diện vốn của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (25% vốn điều lệ) | ĐKKD | 0100100061 | 29/08/2014 | Sở Kế hoạch đầu tư Hà Nội | 1A Tráng Tiên, Hoàn Kiếm, Hà Nội | 25,256,887 | 67.06 | 29/12/2009 | | | |
| 3 | Văn Hồng Sơn | | Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc | | | | | | | 16,274 | 0.04 | 30/06/2016 | | | |
| 3,1 | Nguyễn Thị Lài | | | Mẹ | | | | | | 0 | 0 | 30/06/2016 | | | |
| 3,2 | Nguyễn Thị Uyên | | Tổ trưởng tổ văn phòng, Phòng Vật tư tổng hợp | Vợ | | | | | | 1,530 | 0 | 28/12/2018 | | | |
| 3,3 | Văn Hồng Minh | | Nhân viên Phòng Vật tư tổng hợp | Con | | | | | | 0 | 0 | 30/06/2016 | | | |

| | | | | | | | | | | | | | | |
|-----|----------------------------|-------------------------------------|---|------|-------------|------------|------------------------------|--|------------|-------|------------|------------|--|--|
| 3,4 | Văn Tân Bình | | Em | | | | | | | 0 | 0 | 30/06/2016 | | |
| 3,5 | Tập đoàn Hóa chất Việt Nam | Cổ đông lớn | Đại diện vốn của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (15% vốn điều lệ) | ĐKKD | 0100100061 | 29/08/2014 | Sở Kế hoạch đầu tư Hà Nội | 1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội | 25,256,887 | 67.06 | 29/12/2009 | | | |
| 4 | Nguyễn Ngọc Thạch | Thành viên HĐQT | | | | | | | 10,907 | 0.03 | 29/12/2009 | | | |
| 4,1 | Nguyễn Hồng Nhung | | Con | | | | | | 0 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 4,2 | Nguyễn Ngọc Ngân | | Con | | | | | | 0 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 4,3 | Nguyễn Anh Hoàng | | Con | | | | | | 0 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 4,4 | Nguyễn Đức Bình | | Con | | | | | | 0 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 4,5 | Nguyễn Bách Văn | | Con | | | | | | 0 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 4,6 | Nguyễn Tuyết Linh | | Con | | | | | | 0 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 4,7 | Công ty TNHH Hoàng Ngân | Cổ đông lớn | Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Công ty TNHH Hoàng Ngân | ĐKKD | 27002271351 | 24/08/2014 | Sở Kế hoạch đầu tư Ninh Bình | Số 02, Vũ Duy Thanh, Bích Đào, Ninh Bình | 8,415,597 | 22.34 | 29/12/2009 | | | |
| 5 | Nguyễn Thị Kim Yến | Thành viên Hội đồng quản trị | | | | | | | 3,100 | 0.01 | 23/04/2019 | | | |
| 5,1 | Trần Ngọc Thọ | | Chồng | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 5,2 | Trần Hồng Ngọc | | Con gái | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 5,3 | Trần Minh Thảo | | Con gái | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 5,4 | Nguyễn Thị Kim Oanh | | Chị gái | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 5,5 | Nguyễn Quang Huy | | Anh trai | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 5,6 | Nguyễn Quang Thắng | | Em trai | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 5,7 | Nguyễn Thị Lợi | | Em gái | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 6 | Nguyễn Thu Hằng | Nguyên Thành viên Hội đồng quản trị | | | | | | | 0 | 0 | 11/04/2014 | 23/04/2019 | | |
| 6,1 | Nguyễn Quốc Tuấn | | Bố | | | | | | 0 | 0 | 11/04/2014 | 23/04/2019 | | |
| 6,2 | Phạm Minh Loan | | Mẹ | | | | | | 0 | 0 | 11/04/2014 | 23/04/2019 | | |
| 6,3 | Nguyễn Duy Hiền | | Chồng | | | | | | 0 | 0 | 11/04/2014 | 23/04/2019 | | |
| 6,4 | Nguyễn Thanh Tú | | Chị | | | | | | 0 | 0 | 11/04/2014 | 23/04/2019 | | |
| 6,5 | Nguyễn Đức Minh | | Em | | | | | | 0 | 0 | 11/04/2014 | 23/04/2019 | | |
| 6,6 | Tập đoàn Hóa chất Việt Nam | Cổ đông lớn | | ĐKKD | 0100100061 | 29/08/2014 | Sở Kế hoạch đầu tư Hà Nội | 1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội | 25,256,887 | 67.06 | 29/12/2009 | | | |
| 7 | Nguyễn Thị Mai | Nguyên Thành viên Hội đồng quản trị | | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | 23/04/2019 | | |
| 7,1 | Ngô Thị Kết | | Mẹ | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | 23/04/2019 | | |
| 7,2 | Nguyễn Mai Anh | | Con | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | 23/04/2019 | | |
| 7,3 | Nguyễn Cát Phương | | Con | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | 23/04/2019 | | |
| 7,4 | Nguyễn Hồng Minh | | Chị | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | 23/04/2019 | | |
| 7,5 | Nguyễn Thị Hoa | | Chị | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | 23/04/2019 | | |
| 7,6 | Nguyễn Hồng Đoàn | | Anh | | | | | | 0 | 0 | 26/04/2018 | 23/04/2019 | | |
| 7,7 | Tập đoàn Hóa chất Việt Nam | Cổ đông lớn | | ĐKKD | 0100100061 | 29/08/2014 | Sở Kế hoạch đầu tư Hà Nội | 1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội | 25,256,887 | 67.06 | 29/12/2009 | | | |
| 8 | Cần Thị Thu Hà | Trưởng BKS | | | | | | | 2,364 | 0.01 | 23/04/2019 | | | |
| 8,1 | Trương Thị Hưng | | Mẹ | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 8,2 | Nguyễn Văn Sang | | Chồng | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 8,3 | Nguyễn Hoàng Sơn | | Con | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 8,4 | Nguyễn Hà Thu | | Con | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 8,5 | Cần Thị Thanh Hương | | Chị | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 8,6 | Cần Đức Hải | | Em | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 9 | Trần Quốc Cường | Kiểm soát viên | | | | | | | 0 | 0 | 10/04/2012 | | | |
| 9,1 | Trần Hòa Bình | | Bố | | | | | | 0 | 0 | 10/04/2012 | | | |
| 9,2 | Nguyễn Thị Mai Linh | | Vợ | | | | | | 0 | 0 | 10/04/2012 | | | |

| | | | | | | | | | | | | | | | |
|-------|---------------------|--|--|----------|--|--|--|--|--------|------|---|------------|------------|--|--|
| 9,3 | Trần Quốc Minh | | | Con | | | | | | 0 | 0 | 10/04/2012 | | | |
| 9,4 | Trần Thị Ngọc Bắc | | | Chi | | | | | | 0 | 0 | 10/04/2012 | | | |
| 10 | Phạm Thị Quý | | Kiểm soát viên | | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 10,1 | Nguyễn Văn Diện | | | Chồng | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 10,2 | Nguyễn Hoàng Yến | | | Con gái | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 10,3 | Nguyễn Hoàng Đô | | | Con trai | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 10,4 | Phạm Văn Quy | | | Bố đẻ | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 10,5 | Vũ Thị Nhân | | | Mẹ đẻ | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 10,6 | Phạm Văn Hùng | | | Em Trai | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 10,7 | Phạm Thị Thu Hà | | | Em gái | | | | | | 0 | 0 | 23/04/2019 | | | |
| 11 | Nguyễn Hồng Hải | | Nguyên Trưởng Ban kiểm soát-nguyên kiểm soát viên | | | | | | | 0 | 0 | 08/04/2015 | 23/04/2019 | | |
| 11,1 | Nguyễn Văn Lập | | | Bố | | | | | | 0 | 0 | 08/04/2015 | 23/04/2019 | | |
| 11,2 | Nguyễn Thị Mậu | | | Mẹ | | | | | | 0 | 0 | 08/04/2015 | 23/04/2019 | | |
| 11,3 | Nguyễn Thái Bình | | | Chồng | | | | | 1,669 | 0 | 0 | 08/04/2015 | 23/04/2019 | | |
| 11,4 | Nguyễn Việt Hoàn | | | Con | | | | | 0 | 0 | 0 | 08/04/2015 | 23/4/2019 | | |
| 11,5 | Nguyễn Hải Hà | | | Chi | | | | | 0 | 0 | 0 | 08/04/2015 | 23/4/2019 | | |
| 12 | Hồ Sỹ Tiến | | Kiểm soát viên | | | | | | 13,000 | 0.03 | 0 | 29/12/2009 | 23/04/2019 | | |
| 12,1 | Hồ Sỹ Phúc | | | Bố | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | 23/04/2019 | | |
| 12,2 | Nguyễn Thị Dung | | | Mẹ | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | 23/04/2019 | | |
| 12,3 | Đặng Thị Thu Hà | | | Vợ | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | 23/04/2019 | | |
| 12,4 | Hồ Đặng Kiều Trang | | | Con | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | 23/04/2019 | | |
| 12,5 | Hồ Đặng Xuân Thủy | | | Con | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | 23/04/2019 | | |
| 12,6 | Hồ Thị Nhung | | | Chi | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | 23/04/2019 | | |
| 12,7 | Hồ Sỹ Toàn | | | Anh | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | 23/04/2019 | | |
| 12,8 | Hồ Thị Thanh Hương | | | Chi | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | 23/04/2019 | | |
| 12,9 | Hồ Sỹ Bình | | | Em | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | 23/04/2019 | | |
| 12,10 | Hồ Thị Nga | | | Em | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | 23/04/2019 | | |
| 13 | Chu Văn Thước | | Phó Tổng giám đốc | | | | | | 3,338 | 0.01 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 13,1 | Trần Thúy Hằng | | | Vợ | | | | | 3,338 | 0.01 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 13,2 | Chu Hải Yến | | | Con | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 13,3 | Chu Thanh Hà | | | Con | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 13,4 | Chu Minh Tuấn | | | Con | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 13,5 | Nguyễn Thị Tường | | | Chi | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 13,6 | Chu Thị Chước | | | Chi | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 13,7 | Chu Thị Đước | | | Chi | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 13,8 | Chu Thị Tắc | | | Em | | | | | 0 | 0 | 0 | 29/12/2009 | | | |
| 14 | Phạm Quang Trung | | Phó Tổng giám đốc | | | | | | 2,225 | 0.01 | 0 | 10/04/2012 | | | |
| 14,1 | Lê Thị Thực | | | Mẹ | | | | | 0 | 0 | 0 | 10/04/2012 | | | |
| 14,2 | Vũ Thị Kim Liên | | | Vợ | | | | | 0 | 0 | 0 | 10/04/2012 | | | |
| 14,3 | Phạm Thu Phương | | | Con | | | | | 0 | 0 | 0 | 10/04/2012 | | | |
| 14,4 | Phạm Việt Khoa | | | Con | | | | | 0 | 0 | 0 | 10/04/2012 | | | |
| 14,5 | Phạm Quốc Tuấn | | | Anh | | | | | 0 | 0 | 0 | 10/04/2012 | | | |
| 14,6 | Phạm Thị Thủy | | | Chi | | | | | 0 | 0 | 0 | 10/04/2012 | | | |
| 15 | Nguyễn Thị Sen | | Phụ trách Kế toán Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin | | | | | | 0 | 0 | 0 | 01/07/2017 | | | |
| 15,1 | Nguyễn Huy Du | | | Bố | | | | | 0 | 0 | 0 | 01/07/2017 | | | |
| 15,2 | Đỗ Thị Muôn | | | Mẹ | | | | | 0 | 0 | 0 | 01/07/2017 | | | |
| 15,3 | Phạm Văn Tùng | | | Chồng | | | | | 0 | 0 | 0 | 01/07/2017 | | | |
| 15,4 | Phạm Quang Sơn | | | Con | | | | | 0 | 0 | 0 | 01/07/2017 | | | |
| 15,5 | Phạm Bảo Lâm | | | Con | | | | | 0 | 0 | 0 | 01/07/2017 | | | |
| 15,6 | Nguyễn Thị Thu Thủy | | | Em | | | | | 0 | 0 | 0 | 01/07/2017 | | | |
| 16 | Nguyễn Thị Hiền | | Nguyên Kế toán trưởng | | | | | | 2,364 | 0.01 | 0 | 28/06/2012 | 01/03/2019 | | |
| 16,1 | Nguyễn Văn Việt | | | Bố | | | | | 0 | 0 | 0 | 28/06/2012 | 01/03/2019 | | |

| | | | | | | | | | | | | | | |
|------|------------------|--|-------|--|--|--|--|--|-------|------|------------|------------|--|--|
| 16,2 | Nguyễn Thị Vạt | | Me | | | | | | 0 | 0 | 28/06/2012 | 01/03/2019 | | |
| 16,3 | Nguyễn Quốc Toàn | | Chồng | | | | | | 0 | 0 | 28/06/2012 | 01/03/2019 | | |
| 16,4 | Nguyễn Minh Tân | | Con | | | | | | 0 | 0 | 28/06/2012 | 01/03/2019 | | |
| 16,5 | Nguyễn Nhật Anh | | Con | | | | | | 0 | 0 | 28/06/2012 | 01/03/2019 | | |
| 16,6 | Nguyễn Văn Nam | | Anh | | | | | | 2,782 | 0.01 | 28/06/2012 | 01/03/2019 | | |
| 16,7 | Nguyễn Văn Bộ | | Anh | | | | | | 0 | 0 | 28/06/2012 | 01/03/2019 | | |
| 16,8 | Nguyễn Văn Trung | | Anh | | | | | | 0 | 0 | 28/06/2012 | 01/03/2019 | | |

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Khúc Ngọc Giảng